

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 193/2021/DS-ST

Ngày: 21/5/2021

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Phạm Thành Trại**

2/ Ông: **Lê Hoài Phong**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa ông **Nguyễn Thành Phục** – Cán bộ  
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành  
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 489/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12  
năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra  
xét xử số 59/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Hồ Thị Thanh T** ; Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Ấp VQ, xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: **Võ Tuấn Vĩnh T1** ; Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Số 508- PH, ấp BT A, xã TA, thành phố MT-TG

(Theo văn bản ủy quyền ngày 21/5/2021)

Bị đơn: **Huỳnh Văn P** ; Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Ấp TH, xã ST, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

( Anh T1 có mặt, Anh P vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 30/11/2020 cũng như trong biên bản hòa giải  
ngày 22/3/2021, chị Hồ Thị Thanh T trình bày:

Trước đây chị có bán vật liệu xây dựng cho anh Huỳnh Văn P ngụ ấp TH,  
xã ST, huyện CT, tỉnh Tiền Giang với tổng số tiền là 182.229.000đồng, Anh P có  
viết cam kết đến ngày 30/7/2018 sẽ trả hết số tiền nói trên, nhưng sau đó Anh P  
chỉ trả được 30.000.000đồng, hiện còn nợ lại 152.229.000đồng kéo dài cho đến  
nay không trả.

Nay chị yêu cầu anh Huỳnh Văn P trả số tiền 152.229.000đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 30/7/2018 đến ngày Tòa án xét xử theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước quy định là 0,75%/ tháng.

Đối với anh Huỳnh Văn P mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng Anh P không có văn bản gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị T và cũng không tham gia hòa giải.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Qua nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định đây là vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp là “Hợp đồng mua bán tài sản”. Theo lời trình bày của chị Hồ Thị Thanh T chị là chủ cửa hàng vật liệu xây dựng Hùng Phương, trong năm 2018 anh Huỳnh Văn P có đến mua vật liệu xây dựng ở cửa hàng của chị mục đích là để xây nhà trọ và có nợ chị tổng số tiền là 182.229.000đồng. Ngày 27/6/2018 Anh P có làm cam kết và hứa trả số tiền trên vào ngày 30/7/2018 nhưng sau đó Anh P chỉ trả được 30.000.000đồng thì ngưng luôn, hiện còn nợ lại chị T số tiền là 152.229.000đồng.

[2] Xét lời trình bày và yêu cầu của chị T là chị yêu cầu Anh P trả số tiền 152.229.000đồng là có căn cứ, bởi lẽ hợp đồng mua bán tài sản giữa chị T và Anh P thực tế có phát sinh. Ngày 17/6/2018 Anh P có viết cam kết trả cho chị T số tiền 182.229.000đồng vào ngày 30/7/2018 nhưng sau đó Anh P chỉ trả được 30.000.000đồng. Như vậy việc chị T khởi kiện Anh P là có căn cứ và phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu của chị T, yêu cầu Anh P trả số tiền 152.229.000đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 30/7/2018 đến ngày xét xử theo mức lãi suất 0,75%/tháng là hoàn toàn phù hợp, Bởi lẽ trong hợp đồng mua bán giữa chị T và Anh P, Anh P là người có lỗi. Theo cam kết Anh P sẽ trả số tiền trên cho chị T vào ngày 30/7/2018 nhưng đến hẹn Anh P chỉ trả được 30.000.000đồng và ngưng luôn đã gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị T, việc chị T yêu cầu tính lãi với lãi suất 0,75%/tháng đối với số tiền Anh P chậm trả là phù hợp với quy định tại khoản 3 điều 440 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Thời gian tính lãi từ ngày 30/7/2018 đến ngày xét xử được tính là 33 tháng 20 ngày, lãi suất được tính như sau:

$$152.229.000\text{đồng} \times 0,75\%/\text{tháng} \times 33 \text{ tháng } 20 \text{ ngày} = 38.437.000\text{đồng}$$

Như vậy tổng số vốn và lãi Anh P có nghĩa vụ trả cho chị T được tính tròn là 190.666.000đồng, cần buộc Anh P có nghĩa vụ trả cho chị T trong một thời gian nhất định.

[4] Đối với anh Huỳnh Văn P mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt đối với Anh P.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh P phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điều 430, 440 và khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Thanh T .

1/ Buộc anh Huỳnh Văn P có nghĩa vụ trả cho chị Hồ Thị Thanh T số tiền là 190.666.000đồng, thời gian thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm Anh P phải chịu là 9.533.000đồng, hoàn lại cho chị T 4.262.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003693 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Kể từ ngày chị T yêu cầu thi hành án, nếu Anh P chậm thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Chị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÃ KÝ**

**Trương Thị Tuyết Linh**